

QUYẾT ĐỊNH

Công bố Danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực Đăng ký biện pháp bảo đảm thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Tư pháp tỉnh Cà Mau

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính và Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 45/2016/QĐ-TTg ngày 19/10/2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính qua dịch vụ bưu chính công ích;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính và Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 1183/QĐ-BTP ngày 20/5/2020 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp về việc công bố thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực đăng ký biện pháp bảo đảm thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Tư pháp;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tư pháp tại Tờ trình số 60/TTr-STP ngày 18/6/2020.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục 09 thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực Đăng ký biện pháp bảo đảm thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Tư pháp tỉnh Cà Mau được Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh công bố tại Quyết định số 237/QĐ-UBND ngày 13/02/2020 (kèm theo danh mục).

Điều 2. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Tư pháp, Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường, Giám đốc Trung tâm Giải quyết thủ tục hành chính tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố Cà Mau, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 237/QĐ-UBND ngày 13/02/2020 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh công bố Danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực Đăng ký biện pháp bảo đảm thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Tư pháp tỉnh Cà Mau./.

Nơi nhận:

- Như Điều 2 (VIC);
- Cục KSTTHC, VPCP (CDVCQG);
- CT, các PCT UBND tỉnh (VIC);
- Văn phòng: Tỉnh ủy, HĐND tỉnh (VIC);
- Các PVP UBND tỉnh (VIC);
- Công Thông tin điện tử tỉnh (VIC);
- Lưu: VT, CCHC (Đời/77, VIC). Tr 34/6.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Trần Hồng Quân

**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BỊ SỬA ĐỔI, BỔ SUNG TRONG LĨNH
VỰC ĐĂNG KÝ BIỆN PHÁP BẢO ĐẢM THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG
QUẢN LÝ CỦA SỞ TƯ PHÁP TỈNH CÀ MAU**



*(Kèm theo Quyết định số 1175 /QĐ-UBND ngày 26 tháng 6 năm 2020
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau)*

Số TT	Mã TTHC Địa phương	Tên thủ tục hành chính	Căn cứ văn bản quy định sửa đổi, bổ sung thủ tục hành chính
I.	Quyết định số 237/QĐ-UBND ngày 13/02/2020		
1.	1.004583.00 0.00.00.H12	Đăng ký thế chấp quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất	Thông tư số 07/2019/TT-BTP ngày 25/11/2019 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp hướng dẫn một số nội dung về đăng ký thế chấp quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất
2.	1.004550.00 0.00.00.H12	Đăng ký thế chấp dự án đầu tư xây dựng nhà ở, nhà ở hình thành trong tương lai	
3.	1.003862.00 0.00.00.H12	Đăng ký thế chấp tài sản gắn liền với đất không phải là nhà ở mà tài sản đó đã hình thành nhưng chưa được chứng nhận quyền sở hữu trên Giấy chứng nhận	
4.	1.003688.00 0.00.00.H12	Đăng ký bảo lưu quyền sở hữu trong trường hợp mua bán tài sản gắn liền với đất có bảo lưu quyền sở hữu	
5.	1.003625.00 0.00.00.H12	Đăng ký thay đổi nội dung biện pháp bảo đảm bằng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất đã đăng ký	
6.	1.003046.00 0.00.00.H12	Sửa chữa sai sót nội dung biện pháp bảo đảm bằng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất đã đăng ký do lỗi của cơ quan đăng ký	
7.	2.000801.00 0.00.00.H12	Đăng ký văn bản thông báo về việc xử lý tài sản thế chấp bằng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất	
8.	1.001696.00 0.00.00.H12	Chuyển tiếp đăng ký thế chấp quyền tài sản phát sinh từ hợp đồng mua bán nhà ở	
9.	1.000655.00 0.00.00.H12	Xóa đăng ký biện pháp bảo đảm bằng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất	

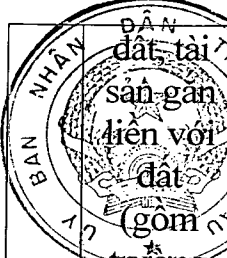
Tổng số danh mục có 09 thủ tục hành chính./.



DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG TRONG LĨNH VỰC ĐĂNG KÝ BIÊN PHÁP BẢO ĐẢM THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ TƯ PHÁP TỈNH CÀ MAU


(Kèm theo Quyết định số 1175 /QĐ-UBND ngày 26 tháng 6 năm 2020 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau)

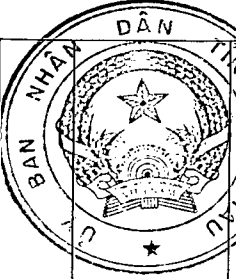
Số TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức thực hiện	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
	<p>1. Tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ, thủ tục hành chính trực tiếp hoặc qua đường bưu điện đến một trong các cơ quan, đơn vị sau:</p> <ul style="list-style-type: none">- Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn nơi có đất trong trường hợp người yêu cầu đăng ký là hộ gia đình, cá nhân có nhu cầu nộp hồ sơ trực tiếp tại Ủy ban nhân dân cấp xã (sau đây viết tắt cách thức thực hiện, địa điểm thực hiện thủ tục hành chính là “Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả cấp xã”).- Ủy ban nhân dân huyện, thành phố Cà Mau, nơi có đất (sau đây viết tắt cách thức thực hiện, địa điểm thực hiện thủ tục hành chính là “Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả cấp huyện”).- Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh Cà Mau thông qua Trung tâm Giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Cà Mau (Địa chỉ: Tầng 1, tầng 2, Tòa nhà Viettel, số 298, đường Trần Hưng Đạo, phường 5, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau), sau đây viết tắt cách thức thực hiện, địa điểm thực hiện thủ tục hành chính là “Trung tâm Giải quyết TTHC tỉnh”. <p>2. Hoặc nộp trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia, đăng ký tại địa chỉ website https://dangky.dichvucong.gov.vn/register hoặc Cổng Dịch vụ công trực tuyến tỉnh Cà Mau, địa chỉ website http://dvctt.camau.gov.vn/thu-tuc-hanh-chinh, nếu đủ điều kiện và có giá trị như nộp trực tiếp hoặc qua đường bưu điện, sau đây viết tắt là “Trực tuyến”.</p> <p>3. Thời gian tiếp nhận vào giờ hành chính các ngày làm việc trong tuần (trừ ngày nghỉ lễ theo quy định), cụ thể như sau:</p> <ul style="list-style-type: none">- Buổi sáng: Từ 07 giờ 00 phút đến 11 giờ 00 phút.- Buổi chiều: Từ 13 giờ 00 phút đến 17 giờ 00 phút.						
1.	Đăng ký thế chấp quyền sử dụng	Trong ngày nhận hồ sơ hợp lệ. Nếu nhận hồ sơ sau 15 giờ, thì hoàn thành việc đăng ký và trả kết	- Trực tiếp; - Qua đường bưu điện (bưu chính công ích);	- Cơ quan, đơn vị tiếp nhận và trả kết quả trực tiếp; + Bộ phận Tiếp	1. Phí đăng ký giao dịch bảo đảm: 80.000 đồng/hồ sơ. 2. Đối tượng không thu và miễn thu :	- Luật đất đai số 45/2013/QH13 ngày 29/11/2013 của Quốc hội (Luật đất đai năm 2013);	Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của thủ tục

 <p>đất, tài sản gắn liền với đất (gồm trường hợp đăng ký thế chấp quyền sử dụng đất hoặc đăng ký quyền sử dụng đất đồng thời với tài sản gắn liền với đất hoặc đăng ký thế chấp tài sản gắn liền với đất)</p>	<p>quả ngay trong ngày làm việc tiếp theo. Trường hợp phải kéo dài thời gian giải quyết hồ sơ thì cũng không quá 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ đăng ký hợp lệ.</p> <p>Trường hợp nộp hồ sơ đăng ký biện pháp bảo đảm bằng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất tại Ủy ban nhân dân cấp xã hoặc nộp hồ sơ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả theo cơ chế một cửa, thì thời hạn giải quyết hồ sơ đăng ký được tính từ ngày Văn phòng đăng ký đất đai nhận hồ sơ do Ủy ban nhân dân cấp xã hoặc do Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả theo cơ chế một cửa chuyên đến.</p>	<p>- Trực tuyến (cung cấp theo lộ trình).</p>	<p>nhận và Trả kết quả cấp xã; + Hoặc Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả cấp huyện; + Hoặc Trung tâm Giải quyết TTHC tỉnh.</p> <p>- Cơ quan, đơn vị thực hiện: Văn phòng đăng ký đất đai và Chi nhánh của Văn phòng đăng ký đất đai.</p>	<p>- Yêu cầu sửa chữa sai sót về nội dung đăng ký giao dịch bảo đảm do lỗi của người thực hiện đăng ký; - Hộ gia đình, cá nhân khi đăng ký giao dịch bảo đảm để vay vốn tại tổ chức tín dụng theo quy định tại Điều 4, Điều 9 của Nghị định số 55/2015/NĐ-CP ngày 09/6/2015 của Chính phủ về chính sách tín dụng phục vụ phát triển nông nghiệp, nông thôn; - Thông báo việc kê biên tài sản thi hành án, yêu cầu thay đổi nội dung đã thông báo việc kê biên tài sản thi hành án, xóa thông báo việc kê biên của Chấp hành viên theo quy định của pháp luật về thi</p>	<p>- Luật nhà ở số 65/2014/QH13 ngày 25/11/2014 của Quốc hội (Luật nhà ở năm 2014); - Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015 (Luật phí và lệ phí năm 2015); - Nghị định số 102/2017/NĐ-CP ngày 01/9/2017 của Chính phủ về đăng ký biện pháp bảo đảm (Nghị định số 102/2017/NĐ-CP ngày 01/9/2017 của Chính phủ); - Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai (Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ); - Nghị định số 99/2015/NĐ-CP ngày 20/10/2015 của Chính phủ quy định chi tiết</p>	<p>được kết nối, tích hợp theo mã hồ sơ “1.004583” trên Cổng Dịch vụ công quốc gia</p>
---	--	---	--	---	---	--



<p>hành án;</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chấp hành viên yêu cầu cung cấp thông tin về tài sản kê biên; - Điều tra viên, Kiểm sát viên và Thẩm phán yêu cầu cung cấp thông tin phục vụ cho hoạt động tố tụng; - Cung cấp thông tin về giao dịch bảo đảm theo yêu cầu của cơ quan quản lý nhà nước. <p>* Sau đây viết tắt nội dung này là “Đôi tượng không thu và miễn thu theo quy định tại khoản 3, Điều 2 Nghị quyết số 09/2017/NQ-HĐND ngày 27/4/2017 của HĐND tỉnh”.</p>	<p>và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Nhà ở (Nghị định số 99/2015/NĐ-CP ngày 20/10/2015 của Chính phủ);</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành Luật đất đai (Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ); - <i>Thông tư số 07/2019/TT-BTP ngày 25/11/2019 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp hướng dẫn một số nội dung về đăng ký thế chấp quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất (Thông tư số 07/2019/TT-BTP ngày 25/11/2019 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp);</i> - Nghị quyết số 09/2017/NQ-HĐND
--	--

						<p>ngày 27/4/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh Cà Mau về Phí đăng ký giao dịch bảo đảm và cung cấp thông tin về giao dịch bảo đảm trên địa bàn tỉnh Cà Mau (Nghị quyết số 09/2017/NQ-HĐND ngày 27/4/2017 của HĐND tỉnh).</p>	
2.	<p>Đăng ký thế chấp dự án đầu tư xây dựng nhà ở, nhà ở hình thành trong tương lai</p>	<p>Trong ngày nhận hồ sơ hợp lệ. Nếu nhận hồ sơ sau 15 giờ, thì hoàn thành việc đăng ký và trả kết quả ngay trong ngày làm việc tiếp theo. Trường hợp phải kéo dài thời gian giải quyết hồ sơ thì cũng không quá 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ đăng ký hợp lệ.</p> <p>Trường hợp nộp hồ sơ đăng ký biện pháp bảo đảm bằng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất tại Ủy ban nhân dân</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Trực tiếp; - Qua đường bưu điện (bưu chính công ích); - Trực tuyến (cung cấp theo lộ trình). 	<ul style="list-style-type: none"> - Cơ quan, đơn vị tiếp nhận và trả kết quả trực tiếp: + Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả cấp xã; + Hoặc Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả cấp huyện; + Hoặc Trung tâm Giải quyết TTHC tỉnh. - Cơ quan, đơn vị thực hiện: Văn phòng đăng ký đất đai 	<ul style="list-style-type: none"> - Phí đăng ký giao dịch bảo đảm: 80.000 đồng/hồ sơ. - Đối tượng không thu và miễn thu theo quy định tại khoản 3, Điều 2 Nghị quyết số 09/2017/NQ-HĐND ngày 27/4/2017 của HĐND tỉnh. 	<ul style="list-style-type: none"> - Luật đất đai năm 2013; - Luật nhà ở năm 2014; - Luật phí và lệ phí năm 2015; - Nghị định số 102/2017/NĐ-CP ngày 01/9/2017 của Chính phủ; - Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ; - Nghị định số 99/2015/NĐ-CP ngày 20/10/2015 của Chính phủ; - Nghị định số 	<p>Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của thủ tục được kết nối, tích hợp theo mã hồ sơ "1.004550" trên Cổng Dịch vụ công quốc gia</p>


		<p>Cấp xã hoặc nộp hồ sơ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả theo cơ chế một cửa, thì thời hạn giải quyết hồ sơ đăng ký được tính từ ngày Văn phòng đăng ký đất đai nhận hồ sơ do Ủy ban nhân dân cấp xã hoặc do Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả theo cơ chế một cửa chuyển đến.</p>		<p>và Chi nhánh của Văn phòng đăng ký đất đai.</p>		<p>01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ; - Thông tư số 07/2019/TT-BTP ngày 25/11/2019 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp; - Nghị quyết số 09/2017/NQ-HĐND ngày 27/4/2017 của HĐND tỉnh.</p>	
3.	<p>Đăng ký thế chấp tài sản gắn liền với đất không phải là nhà ở mà tài sản đó đã hình thành nhưng chưa được</p>	<p>Trong ngày nhận hồ sơ hợp lệ. Nếu nhận hồ sơ sau 15 giờ, thì hoàn thành việc đăng ký và trả kết quả ngay trong ngày làm việc tiếp theo. Trường hợp phải kéo dài thời gian giải quyết hồ sơ thì cũng không quá 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ đăng ký hợp lệ. Trường hợp nộp hồ sơ đăng ký biện pháp bảo đảm bằng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất tại Ủy ban nhân dân</p>	<p>- Trực tiếp; - Qua đường bưu điện (bưu chính công ích); - Trực tuyến (cung cấp theo lộ trình).</p>	<p>- Cơ quan, đơn vị tiếp nhận và trả kết quả trực tiếp: + Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả cấp xã; + Hoặc Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả cấp huyện; + Hoặc Trung tâm Giải quyết TTHC tỉnh. - Cơ quan, đơn vị thực hiện: Văn phòng đăng ký đất đai</p>	<p>- Phí đăng ký giao dịch bảo đảm: 80.000 đồng/hồ sơ. - Đối tượng không thu và miễn thu theo quy định tại khoản 3, Điều 2 Nghị quyết số 09/2017/NQ-HĐND ngày 27/4/2017 của HĐND tỉnh.</p>	<p>- Luật đất đai năm 2013; - Luật nhà ở năm 2014; - Luật phí và lệ phí năm 2015; - Nghị định số 102/2017/NĐ-CP ngày 01/9/2017 của Chính phủ; - Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ; - Nghị định số 99/2015/NĐ-CP ngày 20/10/2015 của Chính phủ; - Nghị định số</p>	<p>Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của thủ tục được kết nối, tích hợp theo mã hồ sơ "1.003862" trên Cổng Dịch vụ công quốc gia</p>




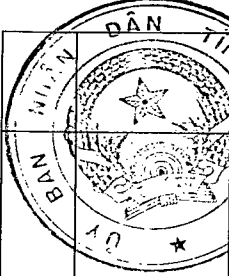
	<p>chứng nhận quyền sở hữu trên Giấy chứng nhận</p>	<p>cấp xã hoặc nộp hồ sơ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả theo cơ chế một cửa, thì thời hạn giải quyết hồ sơ đăng ký được tính từ ngày Văn phòng đăng ký đất đai nhận hồ sơ do Ủy ban nhân dân cấp xã hoặc do Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả theo cơ chế một cửa chuyển đến.</p>		<p>và Chi nhánh của Văn phòng đăng ký đất đai.</p>		<p>01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ; - Thông tư số 07/2019/TT-BTP ngày 25/11/2019 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp; - Nghị quyết số 09/2017/NQ-HĐND ngày 27/4/2017 của HĐND tỉnh.</p>	
4.	<p>Đăng ký bảo lưu quyền sở hữu trong trường hợp mua bán tài sản gắn liền với đất có bảo lưu quyền sở hữu</p>	<p>Trong ngày nhận hồ sơ hợp lệ. Nếu nhận hồ sơ sau 15 giờ, thì hoàn thành việc đăng ký và trả kết quả ngay trong ngày làm việc tiếp theo. Trường hợp phải kéo dài thời gian giải quyết hồ sơ thì cũng không quá 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ đăng ký hợp lệ. Trường hợp nộp hồ sơ đăng ký biện pháp bảo đảm bằng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất tại Ủy ban nhân dân cấp xã hoặc nộp hồ sơ tại Bộ phận tiếp nhận</p>	<p>- Trực tiếp; - Qua đường bưu điện (bưu chính công ích); - Trực tuyến (cung cấp theo lộ trình).</p>	<p>- Cơ quan, đơn vị tiếp nhận và trả kết quả trực tiếp: + Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả cấp xã; + Hoặc Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả cấp huyện; + Hoặc Trung tâm Giải quyết TTHC tỉnh. - Cơ quan, đơn vị thực hiện: Văn phòng đăng ký đất đai</p>	<p>- Phí đăng ký giao dịch bảo đảm: 80.000 đồng/hồ sơ. - Đối tượng không thu và miễn thu theo quy định tại khoản 3, Điều 2 Nghị quyết số 09/2017/NQ-HĐND ngày 27/4/2017 của HĐND tỉnh.</p>	<p>- Luật đất đai năm 2013; - Luật nhà ở năm 2014; - Luật phí và lệ phí năm 2015; - Nghị định số 102/2017/NĐ-CP ngày 01/9/2017 của Chính phủ; - Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ; - Nghị định số 99/2015/NĐ-CP ngày 20/10/2015 của Chính phủ; - Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày</p>	<p>Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của thủ tục được kết nối, tích hợp theo mã hồ sơ "1.003688" trên Cổng Dịch vụ công quốc gia</p>



		<p>và trả kết quả theo cơ chế một cửa, thì thời hạn giải quyết hồ sơ đăng ký được tính từ ngày Văn phòng đăng ký đất đai nhận hồ sơ do Ủy ban nhân dân cấp xã hoặc do Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả theo cơ chế một cửa chuyên đến.</p>		<p>và Chi nhánh của Văn phòng đăng ký đất đai.</p>		<p>06/01/2017 của Chính phủ; - Thông tư số 07/2019/TT-BTP ngày 25/11/2019 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp; - Nghị quyết số 09/2017/NQ-HĐND ngày 27/4/2017 của HĐND tỉnh.</p>	
5.	<p>Đăng ký thay đổi nội dung biện pháp bảo đảm bằng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất đã đăng ký</p>	<p>Trong ngày nhận hồ sơ hợp lệ. Nếu nhận hồ sơ sau 15 giờ, thì hoàn thành việc đăng ký và trả kết quả ngay trong ngày làm việc tiếp theo. Trường hợp phải kéo dài thời gian giải quyết hồ sơ thì cũng không quá 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ đăng ký hợp lệ. Trường hợp nộp hồ sơ đăng ký biện pháp bảo đảm bằng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất tại Ủy ban nhân dân cấp xã hoặc nộp hồ sơ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả theo cơ chế một cửa, thì thời hạn giải</p>	<p>- Trực tiếp; - Qua đường bưu điện (bưu chính công ích); - Trực tuyến (cung cấp theo lộ trình).</p>	<p>- Cơ quan, đơn vị tiếp nhận và trả kết quả trực tiếp; + Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả cấp xã; + Hoặc Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả cấp huyện; + Hoặc Trung tâm Giải quyết TTHC tỉnh. - Cơ quan, đơn vị thực hiện: Văn phòng đăng ký đất đai và Chi nhánh của Văn phòng</p>	<p>- Phí đăng ký thay đổi nội dung: 60.000 đồng/hồ sơ. - Đối tượng không thu và miễn thu theo quy định tại khoản 3, Điều 2 Nghị quyết số 09/2017/NQ-HĐND ngày 27/4/2017 của HĐND tỉnh.</p>	<p>- Luật đất đai năm 2013; - Luật nhà ở năm 2014; - Luật phí và lệ phí năm 2015; - Nghị định số 102/2017/NĐ-CP ngày 01/9/2017 của Chính phủ; - Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ; - Nghị định số 99/2015/NĐ-CP ngày 20/10/2015 của Chính phủ; - Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ; - Thông tư số</p>	<p>Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của thủ tục được kết nối, tích hợp theo mã hồ sơ "1.003625" trên Cổng Dịch vụ công quốc gia</p>

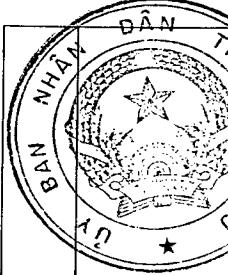
	<p>quyết hồ sơ đăng ký được tính từ ngày Văn phòng Đăng ký đất đai nhận hồ sơ do Ủy ban nhân dân cấp xã hoặc do Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả theo cơ chế một cửa chuyên đến.</p>		<p>đăng ký đất đai.</p>		<p>07/2019/TT-BTP ngày 25/11/2019 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp; - Nghị quyết số 09/2017/NQ-HĐND ngày 27/4/2017 của HĐND tỉnh.</p>	
<p>6. Sửa chữa sai sót nội dung biện pháp bảo đảm bằng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất đã đăng ký do lỗi của cơ quan</p>	<p>Trong 01 ngày làm việc, từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ. Trường hợp nộp hồ sơ đăng ký biện pháp bảo đảm bằng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất tại Ủy ban nhân dân cấp xã hoặc nộp hồ sơ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả theo cơ chế một cửa, thì thời hạn giải quyết hồ sơ đăng ký được tính từ ngày Văn phòng đăng ký đất đai nhận hồ sơ do Ủy ban nhân dân cấp xã hoặc do Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả theo cơ chế một cửa chuyên đến.</p>	<p>- Trực tiếp; - Qua đường bưu điện (bưu chính công ích); - Trực tuyến (cung cấp theo lộ trình).</p>	<p>- Cơ quan, đơn vị tiếp nhận và trả kết quả trực tiếp: + Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả cấp xã; + Hoặc Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả cấp huyện; + Hoặc Trung tâm Giải quyết TTHC tỉnh. - Cơ quan, đơn vị thực hiện: Văn phòng đăng ký đất đai và Chi nhánh của Văn phòng đăng ký đất đai.</p>	<p>- Phí đăng ký thay đổi nội dung: 60.000 đồng/hồ sơ. - Đối tượng không thu và miễn thu theo quy định tại khoản 3, Điều 2 Nghị quyết số 09/2017/NQ-HĐND ngày 27/4/2017 của HĐND tỉnh.</p>	<p>- Luật đất đai năm 2013; - Luật nhà ở năm 2014; - Luật phí và lệ phí năm 2015; - Nghị định số 102/2017/NĐ-CP ngày 01/9/2017 của Chính phủ; - Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ; - Nghị định số 99/2015/NĐ-CP ngày 20/10/2015 của Chính phủ; - Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ; - Thông tư số 07/2019/TT-BTP ngày 25/11/2019 của Bộ</p>	<p>Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của thủ tục được kết nối, tích hợp theo mã hồ sơ "1.003046" trên Cổng Dịch vụ công quốc gia</p>

7.	 <p>Đăng ký văn bản thông báo về việc xử lý tài sản thế chấp bằng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất</p>	<p>Trong ngày nhận hồ sơ hợp lệ. Nếu nhận hồ sơ sau 15 giờ, thì hoàn thành việc đăng ký và trả kết quả ngay trong ngày làm việc tiếp theo. Trường hợp phải kéo dài thời gian giải quyết hồ sơ thì cũng không quá 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ đăng ký hợp lệ. Trường hợp nộp hồ sơ đăng ký biện pháp bảo đảm bằng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất tại Ủy ban nhân dân cấp xã hoặc nộp hồ sơ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả theo cơ chế một cửa, thì thời hạn giải quyết hồ sơ đăng ký được tính từ ngày Văn phòng đăng ký đất đai nhận hồ sơ do Ủy ban nhân dân cấp xã hoặc do Bộ phận tiếp nhận</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Trực tiếp; - Qua đường bưu điện (bưu chính công ích); - Trực tuyến (cung cấp theo lộ trình). 	<ul style="list-style-type: none"> - Cơ quan, đơn vị tiếp nhận và trả kết quả trực tiếp: + Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả cấp xã; + Hoặc Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả cấp huyện; + Hoặc Trung tâm Giải quyết TTHC tỉnh. - Cơ quan, đơn vị thực hiện: Văn phòng đăng ký đất đai và Chi nhánh của Văn phòng đăng ký đất đai. 	<ul style="list-style-type: none"> - Phí đăng ký văn bản thông báo: 70.000 đồng/hồ sơ. - Đối tượng không thu và miễn thu theo quy định tại khoản 3, Điều 2 Nghị quyết số 09/2017/NQ-HĐND ngày 27/4/2017 của HĐND tỉnh. 	<p><i>trưởng Bộ Tư pháp;</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Nghị quyết số 09/2017/NQ-HĐND ngày 27/4/2017 của HĐND tỉnh. - Luật đất đai năm 2013; - Luật nhà ở năm 2014; - Luật phí và lệ phí năm 2015; - Nghị định số 102/2017/NĐ-CP ngày 01/9/2017 của Chính phủ; - Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ; - Nghị định số 99/2015/NĐ-CP ngày 20/10/2015 của Chính phủ; - Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ; - Thông tư số 07/2019/TT-BTP ngày 25/11/2019 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp; - Nghị quyết số 09/2017/NQ-HĐND 	<p>Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của thủ tục được kết nối, tích hợp theo mã hồ sơ “2.000801” trên Cổng Dịch vụ công quốc gia</p>
----	--	--	--	---	--	--	---

8.	 <p>Chuyên tiếp đăng ký thế chấp quyền tài sản phát sinh từ hợp đồng mua bán nhà ở</p>	<p>Và trả kết quả theo cơ chế một cửa chuyên đến.</p> <p>Trong ngày nhận hồ sơ hợp lệ. Nếu nhận hồ sơ sau 15 giờ, thì hoàn thành việc đăng ký và trả kết quả ngay trong ngày làm việc tiếp theo. Trường hợp phải kéo dài thời gian giải quyết hồ sơ thì cũng không quá 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ đăng ký hợp lệ.</p> <p>Trường hợp phải kéo dài thời gian giải quyết hồ sơ thì cũng không quá 03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ đăng ký hợp lệ.</p> <p>Trường hợp nộp hồ sơ đăng ký biện pháp bảo đảm bằng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất tại Ủy ban nhân dân cấp xã hoặc nộp hồ sơ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả theo cơ chế một cửa, thì thời hạn giải quyết</p>	<p>- Trực tiếp; - Qua đường bưu điện (bưu chính công ích); - Trực tuyến (cung cấp theo lộ trình).</p>	<p>- Cơ quan, đơn vị tiếp nhận và trả kết quả trực tiếp: + Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả cấp xã; + Hoặc Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả cấp huyện; + Hoặc Trung tâm Giải quyết TTHC tỉnh.</p> <p>- Cơ quan, đơn vị thực hiện: Văn phòng đăng ký đất đai và Chi nhánh của Văn phòng đăng ký đất đai.</p>	Không	<p>ngày 27/4/2017 của HĐND tỉnh.</p> <p>- Luật đất đai năm 2013; - Luật nhà ở năm 2014; - Luật phí và lệ phí năm 2015; - Nghị định số 102/2017/NĐ-CP ngày 01/9/2017 của Chính phủ; - Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ; - Nghị định số 99/2015/NĐ-CP ngày 20/10/2015 của Chính phủ; - Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ; - Thông tư số 07/2019/TT-BTP ngày 25/11/2019 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp; - Nghị quyết số 09/2017/NQ-HĐND ngày 27/4/2017 của HĐND tỉnh.</p>	<p>Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của thủ tục được kết nối, tích hợp theo mã hồ sơ "1.001696" trên Cổng Dịch vụ công quốc gia</p>
----	---	---	---	---	-------	--	---



		<p>hồ sơ đăng ký được tính từ ngày Văn phòng đăng ký đất đai nhận hồ sơ do Ủy ban nhân dân cấp xã hoặc do Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả theo cơ chế một cửa chuyên đến.</p>					
9.	<p>Xóa đăng ký biện pháp bảo đảm bằng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất</p>	<p>Trong ngày nhận hồ sơ hợp lệ. Nếu nhận hồ sơ sau 15 giờ, thì hoàn thành việc đăng ký và trả kết quả ngay trong ngày làm việc tiếp theo. Trường hợp phải kéo dài thời gian giải quyết hồ sơ thì cũng không quá 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ đăng ký hợp lệ.</p> <p>Trường hợp nộp hồ sơ đăng ký biện pháp bảo đảm bằng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất tại Ủy ban nhân dân cấp xã hoặc nộp hồ sơ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả theo cơ chế một cửa, thì thời hạn giải quyết</p>	<p>- Trực tiếp; - Qua đường bưu điện (bưu chính công ích); - Trực tuyến (cung cấp theo lộ trình).</p>	<p>- Cơ quan, đơn vị tiếp nhận và trả kết quả trực tiếp: + Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả cấp xã; + Hoặc Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả cấp huyện; + Hoặc Trung tâm Giải quyết TTHC tỉnh.</p> <p>- Cơ quan, đơn vị thực hiện: Văn phòng đăng ký đất đai và Chi nhánh của Văn phòng đăng ký đất đai.</p>	<p>- Phí Xóa đăng ký giao dịch bảo đảm: 20.000 đồng/hồ sơ. - Đối tượng không thu và miễn thu theo quy định tại khoản 3, Điều 2 Nghị quyết số 09/2017/NQ-HĐND ngày 27/4/2017 của HĐND tỉnh.</p>	<p>- Luật đất đai năm 2013; - Luật nhà ở năm 2014; - Luật phí và lệ phí năm 2015; - Nghị định số 102/2017/NĐ-CP ngày 01/9/2017 của Chính phủ; - Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ; - Nghị định số 99/2015/NĐ-CP ngày 20/10/2015 của Chính phủ; - Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ; - Thông tư số 07/2019/TT-BTP ngày 25/11/2019 của Bộ</p>	<p>Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của thủ tục được kết nối, tích hợp theo mã hồ sơ "1.000655" trên Cổng Dịch vụ công quốc gia</p>

	hồ sơ đăng ký được tính từ ngày Văn phòng đăng ký đất đai nhận hồ sơ do Ủy ban nhân dân cấp xã hoặc do Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả theo cơ chế một cửa chuyển đến.				<i>trường Bộ Tư pháp;</i> - Nghị quyết số 09/2017/NQ-HĐND ngày 27/4/2017 của HĐND tỉnh.	
---	---	--	--	--	--	--

Tổng số danh mục có 09 thủ tục hành chính./.

DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ TƯ PHÁP CÓ THỰC HIỆN VÀ KHÔNG THỰC HIỆN TIẾP NHẬN HỒ SƠ, TRẢ KẾT QUẢ QUA DỊCH VỤ BƯU CHÍNH CÔNG ÍCH VÀ TRUNG TÂM GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH TỈNH



(Kèm theo Quyết định số 1175 /QĐ-UBND ngày 26 tháng 6 năm 2020 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau)

Số TT	Tên thủ tục hành chính	Thủ tục hành chính			
		Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích		Tiếp nhận, giải quyết và trả kết quả tại Trung tâm Giải quyết TTHC tỉnh	
		Có	Không	Có	Không
I	CẤP TỈNH	09	0	09	0
*	Lĩnh vực Đăng ký biện pháp bảo đảm				
1.	Đăng ký thế chấp quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất (gồm trường hợp đăng ký thế chấp quyền sử dụng đất hoặc đăng ký thế chấp quyền sử dụng đất đồng thời với tài sản gắn liền với đất hoặc đăng ký thế chấp tài sản gắn liền với đất)	X		X	
2.	Đăng ký thế chấp dự án đầu tư xây dựng nhà ở, nhà ở hình thành trong tương lai	X		X	
3.	Đăng ký thế chấp tài sản gắn liền với đất không phải là nhà ở mà tài sản đó đã hình thành nhưng chưa được chứng nhận quyền sở hữu trên Giấy chứng nhận	X		X	
4.	Đăng ký bảo lưu quyền sở hữu trong trường hợp mua bán tài sản gắn liền với đất có bảo lưu quyền sở hữu	X		X	
5.	Đăng ký thay đổi nội dung biện pháp bảo đảm bằng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất đã đăng ký	X		X	



	Sửa chữa sai sót nội dung biện pháp bảo đảm bằng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất đã đăng ký do lỗi của cơ quan đăng ký	X		X	
7.	Đăng ký văn bản thông báo về việc xử lý tài sản thế chấp bằng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất	X		X	
8.	Chuyển tiếp đăng ký thế chấp quyền tài sản phát sinh từ hợp đồng mua bán nhà ở	X		X	
9.	Xóa đăng ký biện pháp bảo đảm bằng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất	X		X	

Tổng số danh mục có 09 thủ tục hành chính./.